

Bản án số: 106/2021/HS-ST
Ngày 30 tháng 6 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sỹ Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê
2. Ông Đinh Tình Thanh Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Phương là thư ký Tòa án Nhân dân Quận 1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 697/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Thanh V; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1968, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Không có; Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 0/12; Con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Võ Thị Đ (sinh năm 1930); bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con: chưa có.

Tiền án: 04;

Ngày 08/9/2009, Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù theo bản án số 270/2009/HSST về tội “Trộm cắp tài sản”; đến ngày 15/02/2012 chấp hành xong hình phạt tù;

Ngày 21/12/2012, Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù theo bản án số 243/2012/HSST về tội “Trộm cắp tài sản”; đến ngày 15/11/2013 chấp hành xong hình phạt tù;

Ngày 17/11/2014, Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 6 tháng tù theo bản án số 289/2014/HSST về tội “Trộm cắp tài sản”; đến ngày 20/10/2016 chấp hành xong hình phạt tù;

Ngày 21/9/2017, Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù theo bản án số 206/2017/HSST về tội “Trộm cắp tài sản” đến ngày 1712/2019 chấp hành xong hình phạt tù;

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

Ngày 05/02/1987, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đưa đi tập trung cải tạo 03 năm theo Quyết định số 128/QĐ về hành vi trộm cắp tài sản;

Ngày 24/7/1990, bị Công an Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh bắt giữ về hành vi “Cướp giật hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân” đưa đi cưỡng bức lao động 24 tháng;

Ngày 15/3/1992, Tòa án nhân dân Thành phố H xử 36 tháng tù theo bản án số 142/1992/HSST về tội “Cướp giật tài sản”;

Ngày 26/10/1995, Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh xử 03 năm tù theo bản án số 150/HSST về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Ngày 11/7/2007, bị Công an huyện B, tỉnh T bắt giữ về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 25/9/2007, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh T xử phạt 01 năm tù (Bản án số 56/2007/HS-ST). Bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 22/12/2007, Tòa án nhân dân tỉnh T không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm (Bản án số 11/2008/HSPT). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/4/2008. (đã xóa án tích);

- Ngày 15/01/2015, bị Công an Quận M, Thành phố bắt giữ về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 01/7/2015, bị Tòa án nhân dân Quận M xử phạt 01 năm tù (Bản án số 196/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/01/2016. (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 06/12/2020 và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công ty TNHH P; địa chỉ: Số 10 đường C, phường L, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Hà Phương H, sinh năm 1994; địa chỉ: 796/2/4 đường B, Phường V, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 29/6/2021 của Giám đốc Công ty – Ông Lâm Đức Tô G. (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Thanh V biết được Công ty TNHH P, số 10 đường C, phường L, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh không có người trông coi sau giờ làm việc nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Vào khoảng 21 giờ 00 ngày 05/12/2020, V gặp “H” (không rõ lai lịch) tại Công viên 23/9 và rủ “H” đi trộm cắp tài sản, “H” đồng ý rồi rủ thêm “P” và “T” (không rõ lai lịch) cùng thực

hiện; cả nhóm hẹn gặp tại Công viên 23/9 lúc 04 giờ 00 ngày 06/12/2020 để cùng đến Công ty TNHH P trộm cắp tài sản.

Đến khoảng 04 giờ 00 ngày 06/12/2020, V chuẩn bị sẵn xà beng điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 59N9 - 6954 chở H còn P điều khiển xe mô tô (không rõ số biển kiểm soát) chở “T” đến công ty P. Khi đến nơi, V dùng xà beng phá cửa khóa kéo của Công ty TNHH P còn “H”, “P” và “T” canh giới. Sau đó, V đưa xà beng cho “T” và “H” cạy phá khóa cửa kính cường lực. Tuy nhiên, do không cạy được nên “T” dùng xà beng đập phá cửa kính cường lực của Công ty TNHH P rồi cùng “H” đi vào bên trong lấy trộm tài sản. Sau đó, “H” đưa cho “P” một bao tải rồi cả nhóm đi về; trên đường về do V nghe “T” và “H” nói không có tiền, do không biết có tài sản gì trong bao tải nên V bực tức điều khiển xe mô tô quay lại Khu A Công viên 23/9. Tại đây, V gặp một nam thanh niên (không rõ lai lịch) nên nhờ người này cùng đến Công ty TNHH P trông xe giúp để V đi vào bên trong lấy trộm loa hiệu JBL PAKTYBOX300AS. Lúc này, anh Phan Minh H (Công an phường L), anh La Kim M (bảo vệ dân phố phường L) và anh Vũ Đăng Đức T phát hiện, V ném loa lại rồi bỏ chạy bộ đến giao lộ Nguyễn Thái Học - Cô Bắc thì bị bắt giữ đưa về trụ sở Công an phường L, Quận 1 lập biên bắt bản người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan CSĐT Công an Quận 1 thụ lý; nam thanh niên điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 59N9 - 6954 đã bỏ chạy đến giao lộ Yersin - Võ Văn Kiệt thì ngã xe, bỏ chạy bộ thoát.

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐGTS ngày 20/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 1, kết luận 01 loa hiệu JBL PARTYBOX300AS trị giá 11.900.000 đồng, 02 loa hiệu JBL SP6CII trị giá 3.424.000 đồng, 02 loa hiệu JBL CHARGE4BLU trị giá 3.792.000 đồng, 02 loa hiệu JBL PULSE4BLK trị giá 5.104.000 đồng, 01 loa hiệu HARMAN/KARDON OMNI10PLBLKAP trị giá 3.523.000 đồng, 01 tấm kính cường lực kích thước 216 x 86 x 10cm trị giá 2.000.000 đồng và 02 ổ khóa trị giá 1.200.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Nguyễn Văn Thanh V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của V phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thu thập được.

Qua kiểm tra, Công ty TNHH P phát hiện còn bị mất 02 loa hiệu JBL SP6CII, 02 loa hiệu JBL CHARGE4BL1Ã, 02 loa hiệu JBL PULSE4BLK, 01 loa hiệu HARMAN/KARDON OMNI10PLBLKAP, tiền mặt 93.021.500 đồng và phát hiện tài sản hư hỏng gồm 01 tấm kính cường lực kích thước 216x86x10cm, 02 ổ khóa. Tuy nhiên, chỉ có lời khai bị hại xác định số tài sản bị mất, không còn cơ sở nào chứng minh việc V đồng phạm trộm cắp đối với số tài sản nêu trên; mặt khác do không rõ nhân thân, lai lịch của “T”, “H”, “P” và nam thanh niên nên Cơ quan CSĐT Công an Quận 1 chưa có cơ sở xử lý, sẽ tiếp tục truy xét để xử lý sau.

Vật chứng thu giữ:

01 (một) cái loa hiệu JBL PARTYBOX300AS. Vật chứng này đã được thu hồi và trả lại cho anh Huỳnh Thanh T, là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH P;

01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 59N9 - 6954, số khung WG11099105141, số máy HDIP53FMH99007989. Qua Kết luận giám định số 1074/KLGD-TT của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh, xe mô tô có số máy, số khung không đổi, biển kiểm soát 59N9 — 6954 là giả. Xe mô tô cũng không có dữ liệu tra cứu, Cơ quan CSĐT Công an Quận 1 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có người đến trình báo;

Một số mảnh kính vỡ.

* Thu giữ của Nguyễn Văn Thanh V:

- 01 điện thoại hiệu Lenovo K50T5 màu vàng, Imei 866046027635776;
- 01 áo thun ngắn tay màu trắng, 01 quần jean dài; 01 áo khoác màu xanh;
- 17.000.000 đồng;

Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH P có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.520.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:

+ Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng số 87/CTr-VKS ngày 19 tháng 5 năm 2021 và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù đối với tội trộm cắp tài sản; 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội hủy hoại tài sản. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chịu 05 năm 06 tháng đến 07 năm về tội trộm cắp tài sản và tội hủy hoại tài sản.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Chị Nguyễn Hà Phương H đại diện Công ty TNHH P vắng mặt tại phiên tòa đồng thời có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.520.000 đồng.

- Bị cáo thống nhất tội danh và bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và xin giảm nhẹ hình phạt đồng thời thống nhất giá trị bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an Quận 1, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét: Quá trình thực hiện hành vi phạm tội bị cáo gồm

[3] Lần đầu: bị cáo cùng các đồng phạm tên T, P, H (các đối tượng không rõ lai lịch do bị cáo tự khai) thực hiện hành vi dùng xà beng đập phá cửa kính cường lực của Công ty TNHH P thực hiện hành vi trộm cắp; nội dung trình bày của bị hại tài sản bị mất gồm: 02 loa hiệu JBL SP6CII trị giá 3.424.000 đồng, 02 loa hiệu JBL CHARGE4BLU trị giá 3.792.000 đồng, 02 loa hiệu JBL PULSE4BLK trị giá 5.104.000 đồng, 01 loa hiệu HARMAN/KARDON OMNI10PLBLKAP trị giá 3.523.000 đồng và 93.021.500 đồng không có cơ sở chứng minh về số lượng hàng về số tiền bị mất nên việc cơ quan cảnh sát điều tra công an Quận 1 chưa xử lý là có cơ sở, cần kiến nghị cơ quan cảnh sát điều tra công an Quận 1 tiếp tục điều tra truy xét hành vi phạm tội này của bị cáo và các đồng phạm để xử lý sau nhằm đảm bảo không bỏ lọt tội phạm và quyền lợi hợp pháp của bị hại đồng thời truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các đồng phạm khi bắt được về hành vi phạm tội “Hủy hoại tài sản” cùng với bị cáo. Quá trình, điều tra và tại phiên tòa đối với hành vi phạm tội “Hủy hoại tài sản” bị cáo trình bày là người trực tiếp mua xà beng, cạy phá khóa cửa sau đó các đồng phạm khác phá cửa kính là tình tiết xem xét, đánh giá khi quyết định hình phạt đối với hành vi này của bị cáo.

[4] Lần sau: Sau khi nghe "T" và "H" (các đối tượng không rõ lai lịch do bị cáo tự khai) nói không có tiền cũng không biết trong bao tải có tài sản gì nên bị cáo bức tức điều khiển xe mô tô quay lại Khu A Công viên 23/9 gặp một nam thanh niên (không rõ lai lịch) nên nhờ người này cùng đến Công ty TNHH P thực hiện hành vi phạm tội lần sau không có sự tham gia của các đồng phạm lúc đầu là các đối tượng tên T, P, H (không rõ lai lịch do bị cáo tự khai); lúc này bị cáo nhờ người thanh niên này trông xe giúp để bị cáo đi vào bên trong lấy trộm loa hiệu JBL PAKTYBOX300AS, sau đó bị phát hiện, bị cáo ném loa lại rồi bỏ chạy bộ đến giao lộ Nguyễn Thái Học - Cô Bắc thì bị bắt giữ; nam thanh niên điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 59N9 - 6954 đã bỏ chạy đến giao lộ Yersin - Võ Văn Kiệt thì ngã xe, bỏ chạy bộ thoát. Đối với thanh niên chưa rõ lai lịch là đồng phạm với bị cáo cùng phạm tội “Trộm cắp tài sản” kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tiếp tục truy xét hình sự khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[5] Theo bản kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐGTS ngày 20/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 1 kết luận giá trị tài sản phạm tội của bị cáo là 01 loa hiệu JBL PARTYBOX300AS trị giá 11.900.000 đồng.

[6] Xét tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Thanh V:

+ Phạm tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo phạm tội lần thứ 5 và có 04 tiền án phạm tội “Trộm cắp tài sản” nên thuộc trường hợp “có tính chất chuyên nghiệp” và “tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm b, g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Phạm tội “Hủy hoại tài sản”; bị cáo có 04 tiền án phạm tội “Trộm cắp tài sản” nên thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Xét: Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu do đó cần xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật tương ứng với hành vi phạm tội để giáo dục và bảo đảm đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[8] Xét: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt đối với hai hành vi phạm tội; tài sản phạm tội là 01 (một) cái loa hiệu JBL PARTYBOX300AS đã được trả lại cho bị hại, thuộc trường hợp phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt đối với hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại Công ty TNHH P vắng mặt tại phiên tòa và có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.520.000 đồng đối với bị cáo về hành vi phạm tội “Hủy hoại tài sản” của bị cáo đồng thời tại phiên tòa bị cáo thống nhất đồng ý giá trị bồi thường thiệt hại do bị hại yêu cầu; do đó bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường số tiền 3.520.000 đồng cho bị hại Công ty TNHH P theo quy định tại Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[10] Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 59N9 – 6954, số khung WG11099105141, số máy HD1P53FMH99007989.

- Tiếp tục lưu giữ 01 DVD ghi nhận hình ảnh vụ việc cướp giật tài sản (lưu trong hồ sơ vụ án).

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại hiệu Lenovo K50T5 màu vàng, Imei 866046027635776;

- Trả lại 17.000.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo (đã gửi kho bạc);

Tuy nhiên cần giữ lại một phần số tiền tương ứng với nghĩa vụ bồi thường dân sự là 3.520.000 đồng, 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu trắng, 01 quần jean dài; 01 áo khoác màu xanh do không còn giá trị sử dụng.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Thanh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ quy định tại điểm b, g Khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thanh V 04 năm tù.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Thanh V phạm tội “Hủy hoại tài sản”

Căn cứ quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thanh V 03 năm tù.

- Căn cứ quy định tại Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tổng hợp hình phạt bị cáo Nguyễn Văn Thanh V 07 năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 12 năm 2020.

- Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Thanh V có nghĩa vụ bồi thường cho Công ty TNHH P số tiền 3.520.000 đồng.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tiếp tục lưu giữ 01 DVD ghi nhận hình ảnh vụ việc cướp giật tài sản (lưu trong hồ sơ vụ án).

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 59N9 – 6954, số khung WG11099105141, số máy HD1P53FMH99007989.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại hiệu Lenovo K50T5 màu vàng, Imei 866046027635776 theo Phiếu nhập kho vật chứng số 11/21-PNK ngày 01/02/2021 của Công an Quận 1.

Trả lại cho bị cáo 17.000.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo theo Phiếu nhập kho vật chứng số 11a/21-PNK ngày 01/02/2021 của Công an Quận 1.

Tuy nhiên cần giữ lại một phần số tiền tương ứng với nghĩa vụ bồi thường trách nhiệm dân sự là 3.520.000 đồng, 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu trắng, 01 quần jean dài; 01 áo khoác màu xanh theo Phiếu nhập kho vật chứng số 11/21-PNK ngày 01/02/2021 của Công an Quận 1.

- Căn cứ các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội

Buộc Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

- Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Công ty TNHH P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan THA HS có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- CCTHADS Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Sỹ Hùng

